

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG
Số: 95/2022/QĐST - HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Long Hồ, ngày 24 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ thụ lý vụ án dân sự thụ lý số: 139/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trương H, sinh năm 1957

Thường trú: 3501-23 St N. AB, T2E6V8, CANADA

Địa chỉ tạm trú: 58 đường 30/4 p1, TP VL, tỉnh VL

Bị đơn: Bà Trần Thị Kim S, sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp PL, xã LH, huyện LH, tỉnh VL

Tạm trú: 388/22 đường số 3, khu nhà ở HTĐ, QL 57 ấp TH, xã TĐ, huyện LH, tỉnh VL

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trương H và bà Trần Thị Kim S

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về con chung: không có
- Về tài sản chung: tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết
- Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Bà Trần Thị Kim S đồng ý trả cho ông Trương H số tiền 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng)

- Về án phí:

+ Nguyên đơn tự nguyện nộp $\frac{1}{2}$ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 75.000đ và $\frac{1}{2}$ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật là 3.750.000đ (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Tuy nhiên, nguyên đơn có đơn xin miễn án phí và thuộc trường hợp quy định tại Điều 12, Điều 13 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nên nguyên đơn không phải nộp phần án phí này.

+ Bị đơn tự nguyện nộp $\frac{1}{2}$ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 75.000đ và $\frac{1}{2}$ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 3.750.000đ (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Long Hồ;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu hs;

THẨM PHÁN

Huỳnh Tấn Phong